TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUYÊN MỘC** **TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 105/2024/HS-ST
Ngày: 07-11-2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUYÊN MỘC, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thành.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà La Thị Thu Nga.

2. Bà Đoàn Thị Mến.

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Trọng Nhân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trí D – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 11 năm 2024, tại Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 98/2024/TLST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 101/2024/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo:

Phan Huy H, sinh năm 1999 tại Bà Rịa – Vũng Tàu. Nơi cư trú: Khu phố P, thị trấn P, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Huy H1 (đã chết) và bà Vũ Thị H2, sinh năm 1974; vợ; con: Không; tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt ngày 25-6-2024. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện X (có mặt).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Bà Vũ Thị H2, sinh năm 1974. Nơi cư trú: Khu phố P, thị trấn P, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 25-6-2024, Đồn Biên phòng P, Công an huyện X, Công an xã P phối hợp tuần tra kiểm sát trên địa bàn biên giới biển, địa giới hành chính xã P. Khoảng 13 giờ cùng ngày, khi đến khu vực quán C thuộc ấp T, xã P, huyện X thì phát hiện Phan Huy H có biểu hiện nghi vấn nên đã yêu cầu kiểm tra, biết đã bị phát hiện

nên H tự giao nộp 01 gói nilon hàn kín, bên trong có chất kết tinh không màu trong suốt đang cầm trên tay và khai là ma túy đá. Đồn Biên phòng P và lực lượng chức năng phối hợp đã lập biên bản phạm tội quả tang, tạm giữ và niêm phong vật chứng nghi là ma túy trong một phong bì màu trắng (số thứ tự 01) có hình dấu của Đồn biên phòng P - Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh B, cùng các chữ ký ghi họ tên: Đoàn Thanh T, Nguyễn Minh H3, Hà Văn T1, Phạm Văn Q và Phan Huy H để phục vụ công tác giám định và tạm giữ 01 xe mô tô hiệu Honda Lead, màu đỏ nâu, biển số 72G1-749.34, số khung RLHJF7930LZ069070, số máy JF89E023429; 01 điện thoại di động Iphone Xr, màu đen, số Imeil 1:356423107294005, Imeil 2: 356423107209433.

Tiến hành khám xét nơi ở của H tại địa chỉ: Số A, Đ, khu phố P, thị trấn P, huyện X, tạm giữ thêm 05 gói nylon màu trắng được hàn kín, bên trong chứa chất kết tinh không màu trong suốt trong hộp màu xanh để trên phòng ngủ của H. H khai nhận là ma túy đá, Đồn Biên phòng P đã tạm giữ và niêm phong trong phong bì màu trắng (số thứ tự 02), có hình dấu của Đồn biên phòng P - Bộ Chi huy Bộ đội Biên phòng tỉnh B cùng các chữ ký ghi họ tên: Đoàn Thanh T, Phạm Hồng T2, Hoàng Anh T3, Võ Trọng V, Vũ Thị H2 và Phan Huy H đề phục vụ công tác giám định

Tại cơ quan điều tra H khai nhận:

Thông qua mối quan hệ xã hội, H biết người thanh niên tên L (không rõ lai lịch) là người bán ma túy. Để có ma túy sử dụng, sáng ngày 23/6/2024, H sử dụng mạng xã hội Facbook, dùng điện thoại di động liên lạc với L thoả thuận mua 1.000.000 đồng ma túy đá, L đồng ý và hẹn địa điểm giao dịch tại xã L, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Sau đó, H mượn xe mô tô biển số hiệu Honda Lead, biển số 72G1-749.34 của bà Vũ Thị H2 (bà H2 là mẹ của H) đến điểm hẹn thì H giao 1.000.000 đồng, L chỉ H đến gốc cây gần đó lấy 07 gói ma túy. Mua được ma túy H đưa về nhà lấy ra một gói sử dụng, 06 gói còn lại cất giấu trong phòng ngủ. Khoảng 13 giờ ngày 25/6/2024, H mang theo 01 gói ma túy, điều khiển xe mô tô trên từ nhà đến quán C để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị lực lượng chức năng phát hiện, tạm giữ vật chứng và lập biên bản bắt giữ người có phạm tội quả tang.

Tại kết luận giám định số 425/KL-KTHS-MT ngày 29/6/2024 của Phòng K, Công an tỉnh B kết luận:

Mẫu chất kết tinh không màu - trong suốt được niên phong trong phong bì màu trắng số thứ tự 01-Mẫu Al có khối lượng 0,3566 gam, là ma túy, loại Methamphetamine và M chất kết tinh không màu - trong suốt được niêm phong trong phong bì màu trắng số thứ tự 02-Mẫu A2 có khối lượng 0,5630 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

Vật chứng thu giữ và xử lý

Xe mô tô hiệu Honda Lead, biển số 72G1-749.34 là tài sản của bà Vũ Thị H2 (bà H2 là mẹ của H), bà H2 không biết H sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy, Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho bà H2, sau khi nhận lại xe bà H2 không yêu cầu gì thêm.

Đối với diện thoại di động Iphone Xr, màu đen do H sử dụng để liên lạc mua bán ma tuý nên tạm giữ chuyển chi cục Thi hành án bảo quản chờ xử lý.

Đối với ma tuý còn lại sau giám định được niêm phong trong 02 phong bì ghi số vụ 425/1 và 425/2 ngày 01/7/2024 có in hình dấu của Phòng kỹ thuật Công an tỉnh B và các chữ ký ghi họ tên trung tá Nguyễn D, Hoàng Thị Mai L1, Hồ Thanh T4 chuyển Chi cục thi hành án dân sự quản lý theo quy định.

Bản cáo trạng số 100/CT-VKSXM ngày 11 tháng 10 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc truy tố bị cáo Phan Huy H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên nội dung đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phan Huy H từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

Đề nghị: Tịch thu tiêu hủy ma tuý còn lại sau giám định được niêm phong trong 02 phong bì màu trắng ghi vụ số 425/1 và 425/2 ngày 01/7/2024 có in hình dấu của Phòng K Công an tỉnh B.

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại Iphone Xr được niêm phong trong phong bì màu trắng có in hình dấu của Đồn Biên phòng P được đánh số 03/ĐBP ngày 25/6/2024.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng đối với bị cáo.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời nói sau cùng bị cáo hối hận về hành vi phạm tội của mình và xin được giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đối chiếu với lời khai nhận tội của bị cáo tại tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại Cơ

quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ có sở để kết luận:

Phan Huy H là đối tượng sử dụng ma tuý. Để có ma tuý sử dụng, ngày 23/6/2024 H liên lạc qua mạng xã hội với một đối tượng tên L (không rõ lai lịch) để mua 07 gói ma tuý với giá 1.000.000đ, sau đó H mượn xe mô tô biển số 72G1-749.34 của bà Vũ Thị H2 là mẹ của H đến điểm hẹn để lấy ma tuý từ L. Sau khi mua được ma tuý H đưa về nhà mình và lấy 01 gói ma tuý để sử dụng, 06 gói còn lại H cất dấu trong phòng ngủ. Đến khoảng 13 giờ ngày 25/6/2024 H mang theo 01 gói ma tuý điều khiển xe mô tô trên từ nhà đến quán C thuộc ấp T, xã P, huyện X để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện và bắt giữ, khám xét nơi ở của H tạm giữ thêm 05 gói ma tuý H chưa kịp sử dụng.

Theo kết luận giám định số 425/KL-KTHS-MT ngày 29/6/2024 của Phòng K Công an tỉnh B thì 06 gói ma tuý tạm giữ của H là ma tuý, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,9196 gam. Như vậy, hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý của H để sử dụng đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như cáo trạng đã truy tố.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý và gây mất trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người đã trưởng thành, nhận thức được tác hại của ma tuý, biết rõ Nhà nước cấm tất cả các hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma tuý nhưng bị cáo bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Bản thân bị cáo là người sử dụng ma tuý nên hiểu rõ hơn ai hết tác hại của ma tuý đối với cơ thể nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý nhằm thoả mãn nhu cầu của bản thân. Vì vậy, cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, hình phạt đối với bị cáo nhất thiết phải là tù giam, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Đối với xe mô tô biển số 72G1-749.34 của bà Vũ Thị H2 cho bị cáo H mượn nhưng không biết H dùng để đi mua ma tuý nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho bà H2 là phù hợp.

Đối với 01 phong bì màu trắng ghi vụ số 425/1 ngày 01/7/2024 và 01 phong bì ghi vụ số 425/2 ngày 01/7/2024, cả hai đều in hình dấu của Phòng K Công an tỉnh B và các chữ ký ghi họ tên: Trung Tá Nguyễn D, Hoàng Thị Mai L1, Hồ Thanh T4 là ma tuý còn lại sau giám định nên tịch thu tiêu huỷ.

Đối với 01 điện thoại di động Iphone Xr, số Imeil 1: 356423107294005, Imeil 2: 356423107209433 được niêm phong trong phong bì màu trắng có in hình dấu của Đồn Biên phòng P được đánh số 03/ĐBP ngày 25/6/024 cùng các chữ ký ghi họ tên: Hà Văn T1, Hồ Thanh T4, Phan Huy H, Đoàn Thanh T là công cụ H dùng để liên lạc mua ma tuý của L liên quan đến hành vi phạm tội nên tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

[7] Các vấn đề khác:

Đối với người đàn ông tên L là người bán ma tuý cho H. Hiện chưa rõ nhân thân lai lịch của L nên tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau.

Đối với bà Vũ Thị H2 là mẹ cho H cho H mượn xe nhưng không biết H làm phương tiện đi mua ma tuý nên không xem xét xử lý là phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ trong hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phan Huy H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Phan Huy H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 25-6-2024.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu huỷ: 01 phong bì màu trắng ghi vụ số 425/1 ngày 01/7/2024 và 01 phong bì màu trắng ghi vụ số 425/2 ngày 01/7/2024, cả hai đều in hình dấu Phòng K Công an tỉnh B cùng các chữ ký ghi họ tên: Trung tá Nguyễn D, Hoàng Thị Lan M1, Hồ Thanh T4, là ma tuý còn lại sau giám định.

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động Iphone Xr, màu đen, số Imeil 1: 356423107294005, Imeil 2: 356423107209433 được niêm phong trong 01 phong bì màu trắng có in hình dấu của Đồn Biên phòng P được đánh số

03/ĐBP ngày 25/6/2024, cùng các chữ ký ghị họ tên: Hà Văn T1, Hồ Thanh T4, Phan Huy H, Đoàn Thanh T.

(Vật chứng nêu trên hiện đang được Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu bảo quản theo Biên bản giao nhận vật chứng số 03/BB, ngày 14/10/2024).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Buộc bị cáo Phan Huy H phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND huyện Xuyên Mộc;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Công an huyện Xuyên Mộc;
- TAND tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- PV06, PC10 – Công an tỉnh BR-VT;
- CCTHA Dân sự huyện Xuyên Mộc;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Thành

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA